

CHƯƠNG I



CÁ MẬP ĐẦU BÚA

Ngày 26 tháng Bảy năm 1864, du thuyền lộng lẫy nọ căng buồm no gió, lướt sóng băng băng giữa từng đợt gió mùa Đông Bắc lồng lộng thổi trên vùng kênh Bắc. Quốc kì Anh tung bay trên cột buồm sau. Trên đỉnh cột buồm chính phấp phới lá cờ hiệu có thêu hai chữ cái *E* và *G* bằng chỉ vàng, bên trên là hình vương miện công tước.

Con thuyền này tên là Duncan, thuộc sở hữu của công tước Glenarvan – một trong mười sáu vị quý tộc Scotland có ghế trong Thượng viện⁽¹⁾, ngài cũng là

(1) Hay còn gọi là Viện Quý tộc, là Thượng Nghị viện Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ireland, một trong những thể chế chính trị lâu đời nhất thế giới.

thành viên tôn quý nhất của Câu lạc bộ du thuyền Hoàng gia sông Thames nổi danh khắp Vương quốc Anh.

Trên thuyền có mặt cả công tước Edward Glenarvan, công tước phu nhân trẻ tuổi Helena và anh họ của công tước – ngài thiếu tá Mac Nabbs.

Thuyền Duncan mới hoàn công và đang chạy thử cách vịnh Clyde vài dặm⁽¹⁾, sau đó dự kiến quay lại Glasgow. Khi đảo Arran mờ mờ hiện ra phía chân trời, thủy thủ cảnh giới phát hiện có con cá khổng lồ đang giỡn sóng phía đuôi thuyền.

Thuyền trưởng John Mangles lập tức báo tin cho công tước Glenarvan, nên ngài vội vã cùng thiếu tá Mac Nabbs lên boong lái để tìm hiểu thêm về sinh vật kia.

- Thưa công tước, tôi tin đây là cá mập cỡ lớn. - Thuyền trưởng John Mangles nhận định.

- Vùng biển này cũng có cá mập sao? - Công tước thốt lên.

- Vâng, thưa ngài, chẳng nghi ngờ gì nữa. - Thuyền trưởng tiếp lời. - Loài cá mập này có thể xuất hiện ở mọi vùng biển, trên mọi vĩ độ, tên là *cá mập đầu búa*.

(1) *Mile*, đơn vị đo độ dài, 1 dặm bằng 1,609344 kilômét.

Nếu tôi không nhầm thì có lẽ chúng ta đang đối mặt với loài cá dữ đó! Nếu ngài đồng ý, và nếu phu nhân đây vui lòng chứng kiến, ta sẽ săn bắt con cá này thử coi tôi phán đoán đúng hay sai.

- Anh thấy sao, anh Mac Nabbs? - Công tước hỏi vị thiếu tá. - Theo anh, ta có nên thử xem sao không?

- Theo anh, chúng ta nên làm điều em muốn. - Thiếu tá điềm tĩnh trả lời.

- Và lại, chẳng có mấy người săn được loài cá dữ này. - Thuyền trưởng cất tiếng. - Nên đây là cơ hội ngàn năm có một đấy, thưa ngài. Không những là cảnh tượng ngoạn mục hiếm có, mà còn là cơ hội tiêu trừ cá dữ.

- Vậy cứ thế mà làm thôi, John! - Công tước ra lệnh.

Công tước sai người báo tin, và chỉ lát sau, phu nhân theo lên boong lái, mê mẩn kế hoạch săn cá mập.

Biển khơi mênh mông và trắng lệt. Xuyên qua làn nước, có thể dễ dàng nhìn thấy con cá mập thoăn thoắt bơi theo tàu, ngụp lặn với tốc độ lẫn sức mạnh không tưởng tượng nổi. Thuyền trưởng John Mangles lệnh cho thủy thủ ném sợi thừng dai chắc gắn lưỡi câu móc tảng thịt xông khói lớn qua lan can mạn phải.

Dù còn cách thuyền tận năm mươi thước⁽¹⁾, con cá mập háu đói lập tức đánh hơi thấy mồi ngon, nhanh chóng bơi về phía thuyền. Vây lưng đen nhánh ngả xám dần về phía chóp, nhô hoắt lên mặt nước, xé sóng lướt tới, còn vây đuôi ve vẩy giúp con cá bơi thẳng tắp. Khi đến gần thuyền hơn, càng rõ đôi mắt dữ tợn lồi to, bùng về háu đói. Cái miệng há rộng, phô ra hàm răng sắc nhọn. Cái đầu to bè ngang sang hai bên hình cái búa.

Giờ đây, thuyền trưởng John Mangles chắc chắn là mình đúng. Đây chính là loài cá mập phàm ăn nhất. Ở Anh, nó được gọi là cá mập đầu búa.

Hành khách và thủy thủ thuyền Duncan hết thảy chăm chú quan sát từng chuyển động của con cá. Chẳng mấy chốc, con vật đã đến gần lưỡi câu. Nó lật mình để dễ ngoạm mồi hơn, chỉ trong tích tắc, tảng thịt lớn chui tọt vào cổ họng khổng lồ của nó.

Ngay khi nó giật mạnh sợi thừng câu, tính bỏ trốn cùng miếng mồi, thủy thủ lập tức thu dây, nhờ có ròng rọc gắn ở cuối thanh xà treo buồm chính trợ lực, họ kéo được con cá lên thuyền. Con cá mập bị lôi ra khỏi môi trường sống tự nhiên, điên cuồng vùng vẫy, âu cũng là phản ứng dễ hiểu.

(1) Yard, đơn vị đo độ dài được sử dụng tại Anh và Mỹ, 1 thước bằng 0,91 mét.

Người ta cột đuôi nó bằng thông lọng, thế là hết đường quẫy đạp. Trong chớp mắt, con cá mập bị kéo qua lan can và ném xuống boong. Một thủy thủ can đảm tiến đến gần, dứt khoát vung rìu chặt đứt cái đuôi góm ghiếc.

Cuộc săn cá mập kết thúc, quái vật chẳng còn đáng sợ nữa. Thủy thủ hoàn thành sứ mệnh, nhưng vẫn tỏ vẻ hiếu kì. Đã thành thông lệ, tất cả tàu thuyền khi bắt được cá mập đều kiểm tra bên trong bụng chúng.

Thủy thủ nào cũng biết rõ bản tính phàm ăn tục uống của loài cá này và mong chờ tìm thấy điều bất ngờ trong dạ cá. Kết quả không mấy khi làm họ thất vọng.

Phu nhân từ chối dự vào “hoạt động khám phá” đáng sợ ấy, quay về buồng chỉ huy. Con cá mập hãy còn hấp hối những hơi cuối cùng, nó dài chừng mười bộ⁽¹⁾ và nặng khoảng sáu trăm pao⁽²⁾. Kích thước không đáng kể, bởi cá mập đầu búa không phải loài cá mập to lớn nhất, dầu chắc chắn là một trong những loài cá mập hung hăng nhất.

Mấy tay thủy thủ bỏ qua thủ tục, nghi thức rườm rà, lạnh lẽo lấy lưới rìu rạch bụng con cá khổng lồ.

(1) Feet, đơn vị đo độ dài phổ biến trong hệ thống đo lường của Anh và Mĩ, 1 bộ bằng 30,48 xăngtimét.

(2) Pound, đơn vị đo khối lượng truyền thống của Anh và Mĩ, 1 pao bằng 0,45359237 kilôgam.

Lưới rìu mổ toang cả dạ cá trống trơn, nghĩa là từ lâu rồi nó chẳng có gì bỏ bụng. Thủy thủ đoàn thất vọng tràn trề, toan quẳng hết chỗ lòng cá xuống biển, thì bỗng thủy thủ trưởng để ý thấy vật gì đó cứng cáp, thô ráp lẫn trong đồng lòng bùng.

- Ê! Cái gì kia nhỉ? - Anh ta thốt lên.

- Chắc là cá mập ta đói quá, chén bữa cục đá thôi. - Có thủy thủ nói.

- À! - Người khác nói. - Chắc nó nuốt phải viên đại bác và không tiêu hóa được đấy mà.

- Thôi ngay! - Thuyền phó Tom Austin lên tiếng. - Các cậu không thấy là con cá này nghiện rượu à? Chắc nó thà uống nhấm còn hơn bỏ sót, nốc rượu xong nuốt luôn cả vỏ chai rồi.

- Thật sao? - Công tước ngạc nhiên. - Trong dạ dày cá mập có cả chai rượu ư?

- Vâng, đúng hơn là vỏ chai rượu. - Viên thuyền phó đáp. - Nhưng không thể có chuyện con cá này chồm chia được cái chai từ hầm rượu nào đó đâu, thưa ngài.

- Được rồi, Tom à, cứ cẩn thận lôi nó ra. - Công tước ra lệnh. - Những vỏ chai trôi nổi trên biển thường có thư từ quý giá đấy.

- Em thực sự tin thế sao? - Thiếu tá Mac Nabbs hỏi.
- Thì ít nhất là em tin là có khả năng đó mà.
- Ôi! Anh có nói em sai đâu. - Thiếu tá giải thích. -
Đúng là biết đâu có bí mật gì trong đó.

- Rồi ta sẽ biết ngay thôi. - Glenarvan nói. - Sao rồi, Tom?

- Chai đây ạ, thưa ngài. - Tom giơ lên thứ mình vừa chặt vật lồi ra khỏi dạ dày cá mập.

- Tốt lắm. - Glenarvan nói. - Rửa sạch cái món gớm ghiếc đó rồi mang vào buồng lái cho ta.

Tom tuân lệnh. Và cứ như vậy, cái chai được phát hiện trong tình huống hết sức kì lạ ấy, giờ đang nằm trên bàn trong buồng lái, công tước Glenarvan, thiếu tá Mac Nabbs, thuyền trưởng John Mangles vây quanh, cả phu nhân Helena nữa, bởi các bà các cô là chúa tò mò.

Sau tất cả sự kiện vừa rồi xảy ra trên biển, cả nhóm lặng thinh, chăm chú nhìn cái chai thủy tinh mong manh. Liệu rằng, nó chứa đựng bí mật về thảm kịch nào đó, hay chỉ mang theo đôi lời nhắn nhủ thần thơ mà mấy chàng thủy thủ rồi hơi vẫn thường gửi gắm theo con sóng?

Bằng mọi giá, họ phải biết được chân tướng. Công tước dứt khoát bước tới, xem xét cái chai, nhưng vẫn đảm bảo thực hiện các bước nghiệp vụ cần thiết với tình huống này, hết như thám tử ghi lại tình tiết của vụ trọng án. Hành động vậy quả là sáng suốt, bởi đôi khi, manh mối tưởng như tầm thường nhất lại dẫn lối đến phát hiện quan trọng nhất.

Ngài xem xét kĩ vỏ chai trước khi kiểm tra bên trong. Cổ chai thon dài, miệng chai chắc chắn vẫn còn quấn đoạn dây sắt hoen gỉ, thân chai rất dày, đủ sức chịu được mọi áp suất. Tất cả đặc điểm vừa rồi vô tình tố cáo lai lịch của nó. Đây là chai sâm panh. Dân trồng nho ở Aï hay Épernay⁽¹⁾ có thể dùng loại chai này đập gãy cả chân ghế mà thân chai tuyệt không rạn nứt. Nhờ vậy, cái chai mới bình an vô sự trải qua hành trình dài đầy bất trắc.

- Một chai sâm panh Cliquot chính hiệu. - Thiếu tá bình thân nhận định.

Có vẻ thiếu tá am hiểu sâu về lĩnh vực này nên không ai phản đối.

- Thiếu tá, chai này hiệu gì chẳng quan trọng, cái chính là nó từ đâu đến kia. - Phu nhân lên tiếng.

(1) Hai xã tại Pháp nổi tiếng với nghề ủ sâm panh. Năm 2016, xã Aï sáp nhập với một xã khác và đổi tên thành Aï-Champagne.

- Ta sẽ sớm biết thôi, Helena yêu dấu. - Glenarvan đáp. - Trước mắt, ta khẳng định được luôn rằng nó đến từ một nơi rất xa. Nhìn lớp hóa khoáng bao phủ cái chai kia, có vẻ chúng hình thành do nước biển! Cái chai hẳn phải nằm trong lòng đại dương lâu ngày trước khi chui vào bụng cá.

- Anh hoàn toàn đồng ý với em. - Thiếu tá lên tiếng. - Chính lớp khoáng đã bảo vệ cái chai nguyên vẹn qua cả hành trình dài.

- Nhưng nó từ đâu đến mới được chứ? - Phu nhân hỏi.

- Bình tĩnh, Helena yêu dấu, bình tĩnh nào. Với mấy cái chai kiểu này ta cần kiên nhẫn. Nếu anh không nhầm, tự nó sẽ giải đáp tất cả thắc mắc của chúng ta.

Vừa nói, công tước vừa cạo lớp khoáng cứng bọc quanh cổ chai. Nút bần nhanh chóng hiện ra, nhưng đã bị nước biển ăn mòn thê thảm.

- Tiếc thật! - Công tước Glenarvan thất vọng. - Nếu bên trong có giấy tờ gì thì chắc cũng ngấm nước mất rồi.

- E là vậy. - Thiếu tá đồng tình.

- Cần nói thêm rằng, nút bần không nút chặt nên cái chai không trôi nổi lâu được. - Glenarvan tiếp tục. -

May mà con cá mập nuốt phải, nên chúng ta mới đưa được nó lên thuyền Duncan.

- Hiển nhiên rồi. - Thuyền trưởng John Mangles nói. - Nếu ta câu được con cá mập ngoài khơi, có kinh độ, vĩ độ rõ ràng, có lẽ sẽ tốt hơn. Sau đó, ta có thể nghiên cứu các dòng hải lưu và khí quyển để lần ra hành trình của con cá mập. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, dù có đầy đủ yếu tố trên, ta chưa chắc xác định được đường đi chính xác của con cá mập, bởi cũng có khả năng nó bơi tùy hứng chẳng, theo quy luật nào.

- Chúng ta đều hiểu điều này. - Công tước Glenarvan lên tiếng.

Vị công tước cẩn thận tháo nút bần, mùi biển mặn nồng tỏa khắp buồng lái.

- Sao rồi? - Phu nhân sốt ruột hỏi.

- Đây, đây! - Glenarvan đáp. - Anh đoán không sai mà. Có mấy mẫu thư bên trong.

- Có thư! Có thư sao! - Phu nhân reo mừng.

- Có điều, mấy mẫu thư thấm nước cả rồi, cứ dính chặt vào thành chai. - Glenarvan nói tiếp. - Ta không thể cứ thế lôi chúng ra được.

- Vậy ta đập vỡ chai. - Thiếu tá Mac Nabbs lên tiếng.